PHẦN VĂN BẢN KHÁC

BỘ NGOẠI GIAO

BỘ NGOẠI GIAO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2012/TB-LPQT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2012*

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nam Phi về hợp tác du lịch, ký tại Hà Nội ngày 06 tháng 10 năm 2010, có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2012.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi Bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Lê Thị Tuyết Mai

HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ

NƯỚC CỘNG HÒA NAM PHI

VỀ

HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH

LỜI MỞ ĐẦU

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây được gọi tắt là "Việt Nam") và Chính phủ nước Cộng hòa Nam Phi (sau đây được gọi tắt là "Nam Phi") và sau đây được gọi chung là "hai Bên" và gọi riêng là "mỗi Bên";

VỚI MONG MUỐN mở rộng và tăng cường hợp tác song phương giữa hai nước và quyết tâm phát triển và tạo điều kiện thuận lợi trong ngành du lịch dựa trên nguyên tắc bình đẳng, hai bên cùng có lợi và tôn trọng chủ quyền của nhau trên nền tảng lâu dài;

NHẬN THỨC được mong muốn tăng cường mối quan hệ hữu nghị vốn có giữa hai nước;

CÙNG THỎA THUẬN NHƯ SAU:

ĐIỀU 1
CƠ QUAN THẨM QUYỀN

Việt Nam chỉ định Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Nam Phi chỉ định Bộ Du lịch là các Cơ quan có thẩm quyền để triển khai Hiệp định này và các vấn đề có liên quan.

ĐIỀU 2
PHẠM VI HỢP TÁC

Hai Bên khuyến khích hợp tác trong lĩnh vực du lịch giữa hai nước thông qua:

(a) trao đổi giữa hai nước về chuyên gia và lữ hành và các tổ chức, đoàn thể liên quan đến ngành du lịch;

(b) trao đổi các thống kê và nghiên cứu du lịch;

(c) phát triển doanh nghiệp du lịch, quảng bá và tiếp thị;

(d) hợp tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực;

(e) đầu tư du lịch;

(f) du lịch sinh thái;

(g) du lịch văn hóa; và

(h) tạo điều kiện đi lại thuận lợi cho khách du lịch.

ĐIỀU 3

TẠO ĐIỀU KIỆN ĐI LẠI CHO KHÁCH DU LỊCH

Nhằm phát triển hơn nữa lượng du khách đi lại giữa hai nước, hai Bên sẽ nỗ lực đơn giản hóa các thủ tục đi lại phù hợp với luật pháp hiện hành tại mỗi nước.

ĐIỀU 4
CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI

1. Hai Bên khuyến khích và tạo điều kiện để công dân hai nước cùng tìm hiểu về nền văn hóa của nhau và tổ chức các chương trình trao đổi ở tất cả các lĩnh vực du lịch.

2. Hai Bên hợp tác thực hiện các chương trình trao đổi dưới hình thức đào tạo du lịch và hỗ trợ kỹ thuật về du lịch, tham quan nghiên cứu và trao đổi chuyên gia du lịch. Các hoạt động này phải nằm trong khuôn khổ do hai Bên xác định.

ĐIỀU 5
ĐẦU TƯ

Trên cơ sở pháp luật hiện hành của mỗi nước, hai Bên khuyến khích cùng đầu tư vào ngành du lịch ở các lĩnh vực sau:

(a) phát triển cơ sở hạ tầng du lịch;

(b) du lịch sinh thái;

(c) trao đổi thông tin và các kinh nghiệm phát triển khách sạn và doanh nghiệp;

(d) giáo dục và đào tạo; và

(e) bất cứ hình thức đầu tư du lịch nào khác được hai Bên thống nhất bằng văn bản.

ĐIỀU 6
VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG

Hai Bên hợp tác phát triển du lịch sinh thái và xúc tiến du lịch mà không làm ảnh hưởng đến môi trường, văn hóa bản địa và hệ thống các giá trị.

ĐIỀU 7
TIẾP THỊ CHUNG

Hai Bên khuyến khích và phối hợp thực hiện các hoạt động quảng bá và xúc tiến chung tại thị trường du lịch nội địa và quốc tế.

ĐIỀU 8
NGHĨA VỤ

Hiệp định này không ảnh hưởng đến việc thực hiện các nghĩa vụ phát sinh từ bất kỳ thỏa thuận, hiệp định, công ước quốc tế nào khác về du lịch, mà hai Bên đã ký kết trước Hiệp định này.

ĐIỀU 9

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh giữa hai Bên từ việc giải thích hoặc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết thông qua đàm phán hoặc thương lượng giữa hai Bên.

ĐIỀU 10
SỬA ĐỔI

Hiệp định này có thể được sửa đổi khi có sự đồng ý của hai Bên bằng trao đổi công hàm qua đường ngoại giao.

ĐIỀU 11
HIỆU LỰC, THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT

1. Hiệp định này sẽ có hiệu lực từ ngày hai Bên thông báo cho nhau, qua đường ngoại giao, về việc hoàn thành các thủ tục pháp lý tại mỗi nước, và có hiệu lực trong năm (5) năm và tự động gia hạn mỗi lần năm (5) năm tiếp theo cho tới khi một trong hai Bên thông báo cho phía Bên kia bằng văn bản qua đường ngoại giao về ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định của mình sáu (6) tháng trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

2. Việc chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này sẽ không ảnh hưởng đến bất cứ dự án nào đang tồn tại được thiết lập theo các điều khoản của Hiệp định này. Những dự án đó sẽ tiếp tục cho đến khi thực hiện xong.

ĐỂ LÀM BẰNG, những người ký tên dưới đây, được ủy quyền đầy đủ bởi hai Chính phủ, đã ký và đóng dấu Hiệp định này. Hiệp định được làm thành hai bản gốc, bằng tiếng Việt và tiếng Anh; tất cả các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

Làm tại Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2010.

THAY MẶT **CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	**THAY MẶT** **CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NAM PHI**
HOÀNG TUẤN ANH **BỘ TRƯỞNG VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**	**MARTHINUS VAN SCHALKWYK** **BỘ TRƯỞNG DU LỊCH**